

Bản án số: 90/2022/HS-PT
Ngày: 24-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Tâm

Ông Dư Thành T2

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/TLPT-HS ngày 18/4/2022 đối với bị cáo Trần Bảo N và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 14/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Trần Bảo N; sinh năm 1983 tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Đồng Lạc 1, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1961; vợ Vũ Thị Ngọc A, sinh năm 1993 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 57/2016/HSST ngày 24/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15.000.000đ về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt ngày 23/8/2021.

Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Công Đ; sinh năm 1987 tại tỉnh Phú Yên; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn 8, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân, sinh năm 1966 và bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1970; vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 24/QĐ-XPVPHC ngày 22/4/2020 bị Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

3. Lương Đình H; sinh năm 1989 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn 5A, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lương Đình T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; vợ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 04/QĐ-XPVC ngày 27/5/2020 bị Công an xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án này còn có các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Văn Bá T, Văn Đình T1, Vũ Văn Tr, Hồ Văn L, Ngô Nhật T2 không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 19/8/2021, Công an huyện D kiểm tra bắt quả tang các bị cáo Trần Bảo N, Văn Đình T1, Nguyễn Văn Tr, Văn Bá T, Vũ Văn Tr, Hồ Văn L, Lương Đình H, Ngô Nhật T2, Nguyễn Công Đ đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại căn nhà Số 117, thôn Đồng Lạc 3, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Thu giữ 01 chén, 01 đĩa, 04 con vị hình tròn cắt từ vỏ lon nước ngọt, 01 đồ bấm văn phòng và 37.800.000đ trên chiếu bạc. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ trên người các bị cáo các tài sản sau: Văn Đình T1 1.000.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 bị hỏng, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A8; Trần Bảo N 2.250.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung và 01 điện thoại di động hiệu Nokia; Nguyễn Văn Tr 600.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; Văn Bá T 1.000.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X và 01 điện thoại di động hiệu Nokia; Vũ Văn Tr 1.250.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; Hồ Văn L 500.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7; Lương Đình H 200.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Nokia; Ngô Nhật T2 2.200.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia; Nguyễn Công Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 18/8/2021, Trần Bảo N, Nguyễn Văn Tr, Văn Bá T, Vũ Văn Tr, Hồ Văn L, Lương Đình H, Ngô Nhật T2, Nguyễn Công Đ và anh Lê Phạm Phú V ngồi chơi tại nhà Số 117, thôn Đồng Lạc 3, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng do Văn Đình T1 quản lý. Khi

đang ngồi chơi Hồ Văn L rủ cả nhóm chơi gì đó thì Ngô Nhật T2 đề xuất chơi đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” ăn tiền và được các bị cáo khác đồng ý. Ngô Nhật T2 dùng đồ bấm văn phòng (loại dùng cắt giấy) cắt vỏ lon nước ngọt thành 04 con vị hình tròn, Văn Đình T1 lấy 01 chén 01 đĩa ở nhà bếp để đánh bạc. Thỏa thuận ai muốn chơi bao nhiêu tiền cũng được nhưng tiền chơi phải để trước mặt mà không được cất vào người, không thu tiền xâu, ai muốn xóc đĩa cũng được nhưng xóc xong thì đặt bộ chén đĩa ra chiếu và quy định bên phải là chắn, bên trái là lẻ để người chơi đặt tiền, ai muốn “cân” tiền hai bên chắn, lẻ thì đứng ra “cân” tiền rồi mở chén ra xem kết quả. Căn cứ kết quả chắn là 2 sấp 2 ngửa hoặc 04 sấp 04 ngửa, lẻ là 01 sấp 3 ngửa hoặc 01 ngửa 03 sấp để lấy tiền bên thua trả cho bên thắng. Quá trình đánh bạc T2 bình mỗi ván tổng số tiền chơi từ khoảng 2.000.000đ đến 3.000.000đ. Các bị cáo đánh bạc đến 00 giờ 10 phút ngày 19/8/2021 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tiền và vật dụng dùng để đánh bạc gồm 01 chén, 01 đĩa, 04 con vị hình tròn cắt từ vỏ lon nước ngọt, 01 đồ bấm văn phòng và 37.800.000đ trên chiếu bạc; đối với các tài sản khác thu giữ trên người các bị cáo khai không sử dụng để đánh bạc. Kết thúc điều tra, Cơ quan Công an đã trả lại cho các bị cáo các tài sản thu giữ trên người không liên quan đến hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 108/CTr-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Trần Bảo N, Văn Đình T1, Nguyễn Văn Tr, Văn Bá T, Vũ Văn Tr, Hồ Văn L, Lương Đình H, Ngô Nhật T2, Nguyễn Công Đ về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015).

Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 14/3/2022 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Bảo N, Lương Đình H, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Văn Tr, Văn Bá T, Văn Đình T1, Vũ Văn Tr, Hồ Văn L, Ngô Nhật T2 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, khoản 1 Điều 321 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Trần Bảo N 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

- Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 321 BLHS 2015. Xử phạt các bị cáo Lương Đình H, Nguyễn Công Đ mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

- Áp dụng Điều 17, Điều 35, Điều 50, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 321 BLHS 2015. Áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Văn Bá T, Hồ Văn L, Văn Đình T1, Vũ Văn Tr, Ngô Nhật T2 mỗi bị cáo 40.000.000đ.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 21/3/2022 bị cáo Trần Bảo N kháng cáo xin phạt tiền, bị cáo Nguyễn Công Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 28/3/2022 bị cáo Lương Đình H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin được phạt tiền, được hưởng án treo; bị cáo N xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xác nhận của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX áp dụng Điều 36 BLHS năm 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chuyển hình phạt, xử phạt mỗi bị cáo từ 12 – 18 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Bảo N, Nguyễn Công Đ, Lương Đình H gửi đến trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của các bị cáo là xin phạt tiền, được hưởng án treo.

[2] Vào khoảng 21 giờ ngày 18/8/2021, Trần Bảo N, Nguyễn Văn Tr, Văn Bá T, Vũ Văn Tr, Hồ Văn L, Lương Đình H, Ngô Nhật T2, Nguyễn Công Đ và anh Lê Phạm Phú Viên ngồi chơi tại nhà Số 117, thôn Đồng Lạc 3, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng do Văn Đình T1 quản lý. Khi đang ngồi chơi Hồ Văn L rủ cả nhóm chơi gì đó thì Ngô Nhật T2 đề xuất chơi đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” ăn tiền và được các bị cáo khác đồng ý. Ngô Nhật T2 dùng đồ bấm văn phòng (loại dùng cắt giấy) cắt vỏ lon nước ngọt thành 04 con vị hình tròn, Văn Đình T1 lấy 01 chén 01 đĩa ở nhà bếp để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T2 bình mỗi ván tổng số tiền chơi từ khoảng 2.000.000đ đến 3.000.000đ. Các bị cáo đánh bạc đến 00 giờ 10 phút ngày 19/8/2021 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tiền và vật dụng dùng để đánh bạc và 37.800.000đ trên chiếu bạc.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, vật chứng thu giữ; đã tuyên bố Trần Bảo N, Lương Đình H, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Văn Tr, Văn Bá T, Văn Đình T1, Vũ Văn Tr, Hồ Văn L, Ngô Nhật T2 phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 và bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015, bị xử phạt 09 tháng tù. Các bị cáo H, Đ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc

Tr hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 và bị xử phạt mức án 06 tháng tù. Mức án mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo như vậy là phù hợp, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo N xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Đối với các bị cáo Đ, H chưa có tiền án, tiền sự, điều kiện gia đình và hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên cần xem xét đến mức hình phạt của các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới và tính chất của vụ án, đề nghị HĐXX chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng có đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. HĐXX xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Xét hoàn cảnh, điều kiện của các bị cáo khó khăn, làm nông thu nhập không ổn định nên HĐXX xét miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Từ những nhận định trên, HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Bảo N, Lương Đình H, Nguyễn Công Đ, sửa bản án sơ thẩm.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Trần Bảo N, Lương Đình H, Nguyễn Công Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm t, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 17; Điều 36; Điều 50 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Bảo N 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành bản án và trích lục bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Trần Bảo N cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 36; Điều 50 BLHS năm 2015.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Công Đ, Lương Đình H mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục các bị cáo nhận được quyết định thi hành bản án và trích lục bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Giao các bị cáo Nguyễn Công Đ, Lương Đình H cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện D (06);
- VKSND huyện D (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện D (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện D (01);
- Bị cáo (06);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng

